TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 113/2019/HSST
Ngày: 18-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Nguyệt**;

Các hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Hơn**;

Ông **Nguyễn Văn Long**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Trúc Linh**– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thanh Bạch -** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2019/QĐXX –HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHAN TẤN Đ** - sinh ngày 22/3/2001, tại tỉnh T.

- Nơi cư trú và chỗ ở: số 11C/10 đường Thái Sanh Hạnh, phường 8, thành phố M, tỉnh T.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Nghề nghiệp: sửa xe.

- Cha: Phan Văn Tr sinh năm 1975; Mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Viện kiểm sát nhân dân thành phố M áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại***: bà Lữ Tuyết H, sinh năm 1949 (có mặt)

Trú tại: số 11C/10 đường Thái Sanh Hạnh, phường 8, thành phố M, tỉnh T.

**** Người làm chứng***: ông Phan Văn Tr, sinh năm 1975 (có mặt)

Trú tại: số 11C/10 đường Thái Sanh Hạnh, phường 8, thành phố M, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 30 phút ngày 12/4/2019, bị cáo Phan Tấn Đ lấy xe mô tô của ông Phan Văn Tr (Là cha ruột, ngụ cùng địa chỉ với Đ) để đi chơi, ông Tr không đồng ý nhưng Đ vẫn lấy xe nên ông Tr cầm một phuộc xe mô tô dài khoảng 37cm đập vào bửng xe mô tô rồi bỏ lại phuộc xe và bỏ đi. Lúc này, bị cáo Đ tức giận và dùng phuộc xe ném trúng màn hình Tivi hiệu Samsung của bà Lữ Tuyết H (Là bà nội, ngụ cùng dịa chỉ với Đ) làm tivi rơi xuống đất, bị cáo Đ tiếp tục cầm phuộc xe đập 3-4 cái vào màn hình tivi gây hư hỏng. Bà H thấy vậy nên cầm điện thoại di động hiệu Sony Ericsson màu trắng đen định gọi trình báo công an thì bị cáo Đ đi đến dùng tay giật điện thoại ném xuống đất gây hư hỏng rồi bỏ đi. Đến 19 giờ 15 phút cùng ngày, bà Hoa đến Công an phường 8, thành phố M trình báo sự việc.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 tivi hiệu Samsung 40 inch, màu đen loại màn hình Led mỏng model UA40F5000AR; 01 điện thoại di động hiệu Sony Ericsson màu trắng đen, trên máy có ký hiệu S/N: T26007AUSW. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã trả lại cho bà Lữ Tuyết H.

- 01 phuộc xe mô tô dài khoản 37cm, đường kính vòng lò xo lớn nhất khoảng 04cm, đường kính vòng lo xo nhỏ nhất khoảng 2.5cm xoắn lò xo màu vàng. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M đang cất giữ chờ xử lý.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 2284 ngày 24/4/2019 Hội đồng định giá tài sản thành phố M kết luận: 01 tivi hiệu Samsung 40inch, màu đen, loại màn hình Led mỏng, model UA40F5000AR trị giá 3.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony Ericsson màu trắng đen, trên máy có ký hiệu S/N: T26007AUSW trị giá 900.000 đồng. Tài sản thiệt hại có giá trị là 4.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lũ Tuyết H không yêu cầu bị cáo Phan Tấn Đ bồi thường thiệt hại, ông Phan Văn Tr không yêu cầu nhận lại phuộc xe moto

Tại Bản cáo trạng số 99/CT – VKS-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh T đã truy tố bị cáo Phan Tấn Đ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phan Tấn Đ từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 phuộc xe mô tô dài khoản 37cm, đường kính vòng lò xo lớn nhất khoảng 04cm, đường kính vòng lo xo nhỏ nhất khoảng 2.5cm xoắn lò xo màu vàng do không còn giá trị sử dụng.

Người bị hại trình bày: Sau khi bị cơ quan Công an khởi tố, bị cáo có ăn năn hối cãi và đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại mặc dù bà H không yêu cầu; Vì vậy, bà H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/4/2019, tại số nhà 11C/10 đường Thái Sanh Hạnh - phường 8 - thành phố M; bị cáo Phan Tấn Đ đã sử dụng 01 phuộc xe mô tô dài khoản 37cm, đường kính vòng lò xo lớn nhất khoảng 04cm, đường kính vòng lo xo nhỏ nhất khoảng 2.5cm xoắn lò xo màu vàng; đập phá tài sản của bà Lữ Tuyết H gồm 01 tivi và 01 điện thoại di động gây hư hỏng với giá trị thiệt hại tổng cộng là: 4.500.000 đồng; nên có cơ sở kết luận bị cáo Phan Tấn Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về ý thức, bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo hộ, mọi hành vi nhằm xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với cha ruột, bị cáo đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng các tài sản trong nhà. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra, đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo chưa có tiền sự, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng mức hình phạt tiền cho bị cáo Đạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân lương thiện.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại khai là đã tự thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phuộc xe mô tô dài khoản 37cm, đường kính vòng lò xo lớn nhất khoảng 04cm, đường kính vòng lo xo nhỏ nhất khoảng 2.5cm xoắn lò xo màu vàng của ông Phan Văn Tr mà bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, ông Trung không yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Tấn Đ phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt tiền đối với bị cáo Phan Tấn Đ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) ; Thời hạn chấp hành hình phạt tiền là khi án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phuộc xe mô tô dài khoản 37cm, đường kính vòng lò xo lớn nhất khoảng 04cm, đường kính vòng lo xo nhỏ nhất khoảng 2.5cm xoắn lò xo màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang).

Về án phí: *Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP M;
- Công an TP M;
- Chi cục THADS TP M;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Nguyệt